

Tiêu chuẩn phục vụ các mục tiêu phát triển bền vững - TẦM NHÌN CHUNG CHO MỘT THẾ GIỚI TỐT ĐẸP HƠN

TS Ngô Thị Ngọc Hà, ThS Lê Thành Hưng
Viện Tiêu chuẩn chất lượng Việt Nam

Ba tổ chức tiêu chuẩn hàng đầu thế giới là Ủy ban Kỹ thuật điện Quốc tế (IEC), Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO) và Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) đã chọn ngày 14/10 hàng năm là Ngày Tiêu chuẩn Thế giới nhằm vinh danh những đóng góp và hợp tác của hàng ngàn tổ chức, chuyên gia trên toàn thế giới trong hoạt động xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn. Thông điệp Ngày Tiêu chuẩn Thế giới năm nay là “Tiêu chuẩn phục vụ các mục tiêu phát triển bền vững - Tầm nhìn chung cho một thế giới tốt đẹp hơn”.

Ngày 14/10 hàng năm được xem là ngày hội truyền thống của những người làm công tác tiêu chuẩn trên toàn cầu. Trong ngày này, gần 200 quốc gia/vùng lãnh thổ là thành viên của IEC, ISO và ITU tổ chức các hoạt động kỷ niệm với nhiều hình thức phong phú nhằm tôn vinh lợi ích to lớn của hoạt động tiêu chuẩn hóa trong đời sống kinh tế - xã hội trên toàn cầu; khuyến khích các quốc gia/vùng lãnh thổ và mọi tổ chức, cá nhân tham gia tích cực hơn nữa vào hoạt động tiêu chuẩn hóa để hướng tới cuộc sống tốt đẹp hơn.

Thông điệp năm nay mang chủ đề “Tiêu chuẩn phục vụ các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) - Tầm nhìn chung cho một thế giới tốt đẹp hơn” đề cao vai trò của tiêu chuẩn trong mục tiêu SDG của Liên hợp quốc (LHQ) được thiết kế nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và đảm bảo rằng tất cả mọi người được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030 ở các quốc gia thành viên. Để đạt được các mục tiêu này đòi hỏi sự hợp tác của nhà nước và tư nhân, đồng thời cần sử dụng tất cả các công cụ sẵn có, bao gồm cả các tiêu chuẩn quốc tế và đánh giá sự phù hợp.

Giai đoạn 2015-2030, LHQ đã dựa trên 6 chủ đề (bao gồm: nhân phẩm, con người, hành tinh, quan hệ đối tác, công lý và thịnh vượng) để đề ra 17 mục tiêu SDG, trong đó có 169 mục tiêu cụ thể và 232 chỉ tiêu. Trên cơ sở đó, Việt Nam cũng đưa ra 17 mục tiêu tương ứng, với 115 mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện và ưu tiên phát triển của đất nước, trong đó chú trọng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, biến đổi khí hậu, bất bình đẳng, đổi mới, tiêu thụ bền vững, hòa bình, công bằng. Việc “bản địa hóa” các SDG tại Việt Nam được thể hiện cụ thể qua bảng 1.

Tiêu chuẩn giúp chia sẻ kiến thức và bí quyết chuyên môn rộng rãi giữa các quốc gia phát triển và đang phát triển. Tiêu chuẩn bao trùm tất cả các khía cạnh như: tiết kiệm năng lượng, chất lượng đất, nước, không khí... Tiêu chuẩn đặt ra các giao thức chuẩn hóa và phương pháp đo lường. Việc sử dụng rộng rãi các tiêu chuẩn đã giúp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường của các quá trình sản xuất và quy trình công nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho tái sử dụng các nguồn lực hạn chế cũng như giúp cải thiện hiệu quả sử dụng năng lượng.

Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

Bảng 1. SDG thế giới và cụ thể hóa tại Việt Nam.

SDG Thế giới	Cụ thể hóa SDG tại Việt Nam
1 Xóa nghèo 	Chấm dứt mọi hình thức nghèo ở mọi nơi.
2 Xóa đói 	Xóa đói, bảo đảm an ninh lương thực, cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững.
3 Cuộc sống khỏe mạnh 	Bảo đảm cuộc sống khỏe mạnh và tăng cường phúc lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi.
4 Chất lượng giáo dục 	Đảm bảo nền giáo dục có chất lượng, công bằng, toàn diện và thúc đẩy các cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người.
5 Bình đẳng giới 	Đạt được bình đẳng giới; tăng quyền, tạo cơ hội cho phụ nữ và trẻ em gái.
6 Nước sạch và Vệ sinh 	Đảm bảo đầy đủ và quản lý bền vững tài nguyên nước và hệ thống vệ sinh cho tất cả mọi người.
7 Năng lượng sạch và bền vững 	Đảm bảo khả năng tiếp cận nguồn năng lượng bền vững, đáng tin cậy và có khả năng chi trả cho tất cả mọi người.
8 Việc làm đàng hoàng và Tăng trưởng kinh tế 	Đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, toàn diện, liên tục; tạo việc làm đầy đủ, năng suất và việc làm tốt cho tất cả mọi người.
9 Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng 	Xây dựng cơ sở hạ tầng có khả năng chống chịu cao, thúc đẩy công nghiệp hóa bao trùm và bền vững, tăng cường đổi mới.
10 Giảm bất bình đẳng 	Giảm bất bình đẳng trong xã hội.

11 Đô thị và Công đồng bền vững 	Phát triển đô thị, nông thôn bền vững, có khả năng chống chịu; đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn; phân bổ hợp lý dân cư và lao động theo vùng.
12 Tiêu dùng và Sản xuất có trách nhiệm 	Đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững.
13 Hành động ứng phó với biến đổi khí hậu 	Ứng phó kịp thời, hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai.
14 Tài nguyên nước 	Bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương, biển và nguồn lợi biển để phát triển bền vững.
15 Tài nguyên đất 	Bảo vệ và phát triển rừng bền vững, bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển dịch vụ hệ sinh thái, chống sa mạc hóa, ngăn chặn suy thoái và phục hồi tài nguyên đất.
16 Hòa bình, Công bằng và Thể chế vững mạnh 	Thúc đẩy xã hội hòa bình, dân chủ, công bằng, bình đẳng, văn minh vì sự phát triển bền vững, tạo khả năng tiếp cận công lý cho tất cả mọi người; xây dựng các thể chế hiệu quả, có trách nhiệm giải trình và có sự tham gia ở các cấp.
17 Hợp tác để hiện thực hóa các mục tiêu 	Tăng cường phương thức thực hiện và thúc đẩy đối tác toàn cầu vì sự phát triển bền vững.

Việt Nam hiện là thành viên liên kết của IEC, thành viên chính thức của ISO và ITU. Với tư cách này, Việt Nam có quyền và trách nhiệm tham gia tích cực vào quá trình xây dựng tiêu chuẩn quốc tế để sản phẩm, hàng hóa của Việt Nam có thể vươn ra thị trường thế giới mạnh mẽ hơn. Đồng thời, cần đẩy mạnh việc xây dựng tiêu chuẩn cho các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm thân thiện với môi trường và vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.